



UN  
DP



# Sự tham gia của lực lượng thu gom phế liệu tự do (ve chai) vào quá trình chuyển đổi sang Quản lý chất thải bền vững

TÓM TẮT VẤN ĐỀ

Tháng Sáu, 2022

Ảnh: Shutterstock.com



## **TUYÊN BỐ TỪ CHỐI TRÁCH NHIỆM**

Ấn phẩm này được thực hiện với sự hỗ trợ tài chính của Dự án “Nhân rộng Mô hình Cộng đồng Quản lý chất thải sinh hoạt và nhựa tại 5 Thành phố” và Dự án “Suy nghĩ lại về nhựa - Giải pháp kinh tế tuần hoàn cho rác thải biển”.

Dự án “Suy nghĩ lại về nhựa” do Liên minh Châu Âu và Bộ Hợp tác Kinh tế và Phát triển Liên bang Đức (BMZ) tài trợ, và do Cơ quan Hợp tác Quốc tế Đức (GIZ) và Cơ quan Hợp tác Kỹ thuật Quốc tế Pháp (Expertise France) thực hiện.

Quan điểm được trình bày trong ấn phẩm này là quan điểm của (các) tác giả và không nhất thiết đại diện cho quan điểm của Liên Hợp quốc, bao gồm cả UNDP hoặc các Quốc gia thành viên Liên Hợp quốc. Nội dung của ấn phẩm này hoàn toàn thuộc trách nhiệm của tác giả và không nhất thiết phản ánh quan điểm của Liên minh Châu Âu, BMZ, GIZ hoặc Expertise France.

# LỜI CẢM ƠN

Bản Tóm tắt vấn đề này nêu các bài học kinh nghiệm từ hội thảo “Chia sẻ kinh nghiệm từ các Dự án thí điểm triển khai cùng với các nữ lao động phi chính thức tại Việt Nam”, do Chương trình phát triển Liên hợp quốc (UNDP) tại Việt Nam đồng tổ chức với Dự án “Suy nghĩ lại về nhựa” của EU-BMZ vào tháng 4 năm 2022 tại Quy Nhơn. Mục tiêu chính của hội thảo là nâng cao hiểu biết về vai trò và đóng góp của những người thu gom phế liệu tự do (ve chai/đồng nát) trong chuỗi giá trị quản lý chất thải, và mời các chủ thể địa phương và các bên liên quan chia sẻ kinh nghiệm của họ.

Bản Tóm tắt vấn đề này do Marie Lan Nguyen Leroy soạn thảo, với thông tin và ý kiến đóng góp từ Morgane Rivoal (UNDP Việt Nam), Fanny Quertamp (Expertise France) và Nguyễn Tuấn Lương (UNDP Việt Nam). Bản Tóm tắt vấn đề này do Nguyễn Tùng Lâm (UNDP Việt Nam) thiết kế.

*Chị Võ Thị Lệ tại điểm ve chai ở thôn Lý Hưng (tỉnh Bình Định)*

# TÓM TẮT

Sau khi Luật Bảo vệ Môi trường (BVMT) sửa đổi được ban hành vào năm 2020, các quy định mới gắn việc quản lý chất thải với quá trình phát triển kinh tế tuần hoàn như giảm thiểu rác thải nhựa, nghĩa vụ phân loại rác đang được thực hiện và quy định về Trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất (EPR) đối với bao bì sẽ có hiệu lực vào năm 2024. EPR về cơ bản sẽ ảnh hưởng đến hệ thống thu gom, phân loại và tái chế chất thải ở Việt Nam, khu vực phi chính thức hiện đang đảm nhận một phần công việc trong hệ thống này.

Trong bối cảnh như vậy, cần cân nhắc lại việc đưa lực lượng thu gom này vào hệ thống quản lý chất thải. Với vai trò là lực lượng chủ chốt, họ đang tích cực góp phần làm giảm lượng rác thải ra môi trường và qua đó, giảm gánh nặng tài chính cho các thành phố. Tuy nhiên, họ không được các cơ quan nhà nước công nhận chính thức, vấn đề này đã được xác định là rào cản lớn để những người thu gom phế liệu tự do tiếp cận các dịch vụ xã hội. Người thu gom phế liệu tự do phần lớn là phụ nữ, họ dễ chịu tác động khi giá cả phế liệu biến động, họ đang phải đối mặt với các vấn đề về sử dụng đất, các vấn đề sức khỏe và chịu sự kỳ thị của xã hội.

Dựa trên các bài học kinh nghiệm từ các dự án thí điểm và kết quả Hội thảo tại Quy Nhơn, bản tóm tắt này đưa ra các khuyến nghị cho các nhà hoạch định chính sách cấp tỉnh và trung ương, nhằm củng cố sinh kế của những người thu gom phế liệu tự do và hỗ trợ họ tham gia các hệ thống quản lý chất thải hiện đang được phát triển.

**Thứ nhất, cần phải ghi nhận vai trò và tiếng nói của người thu gom phế liệu tự do trong các chính sách quản lý chất thải sắp ban hành.** Các dự án thí điểm này nhận thấy người thu gom phế liệu tự do có vai trò hết sức quan trọng và mong muốn họ được công nhận như một lực lượng lao động có thể đóng góp cho hệ thống EPR và rộng hơn là đóng góp cho quá trình chuyển đổi sang kinh tế tuần hoàn.

**Thứ hai, tất cả các bên cần chung tay cải thiện điều kiện làm việc của những người thu gom phế liệu tự do để họ hoạt động hiệu quả hơn.** Lực lượng thu gom phế liệu tự do cần được tiếp cận các dịch vụ tài chính, cần có không gian làm việc phù hợp, được tiếp cận với nguồn cung ứng thiết bị làm việc chuyên dụng, được hỗ trợ đăng ký kinh doanh hoặc tham gia các đơn vị có tư cách pháp nhân và được hưởng phúc lợi xã hội.

**Cuối cùng, quá trình người thu gom phế liệu tự do tham gia vào hệ thống quản lý chất thải là một quá trình phức tạp và đa chiều, cần có sự tham gia của nhiều bên.** Do đó, các cơ quan nhà nước ở cấp quốc gia và địa phương cần tham gia kết nối người thu gom phế liệu tự do và đảm bảo họ được tham gia hệ thống, khối tư nhân cần tạo điều kiện để họ tiếp cận phế liệu, các tổ chức nghiên cứu cần xây dựng và phổ biến kiến thức cụ thể, các tổ chức phi chính phủ/ các tổ chức xã hội/ đối tác phát triển cần hỗ trợ nâng cao năng lực, đưa ra các thông điệp vận động chính sách và hỗ trợ họ hình thành tổ chức (tái cấu trúc).

# MỤC LỤC

<b>TÓM TẮT</b>	<b>3</b>
<b>1 LỰC LƯỢNG THU GOM PHẾ LIỆU TỰ DO TRONG BỐI CẢNH CHÍNH SÁCH MÔI TRƯỜNG MỚI</b>	<b>6</b>
1.1 Tác động của Luật Bảo vệ Môi trường 2020	6
1.2 Những thay đổi của hệ thống thu gom chất thải trong cơ chế EPR tương lai	7
<b>2 HIỆN TRẠNG VÀ TRIỂN VỌNG VỀ SỰ THAM GIA CỦA LỰC LƯỢNG THU GOM PHẾ LIỆU TỰ DO (VE CHAI) TRONG CÁC QUY ĐỊNH SẮP TỚI</b>	<b>8</b>
2.1 Lực lượng thu gom phế liệu tự do đang đóng vai trò chủ chốt trong hệ thống quản lý chất thải	8
2.2 Những việc cần làm để đưa người thu gom phế liệu tự do vào các quy định sắp tới	11
<b>3 KHUYẾN NGHỊ ĐỂ THÚC ĐẨY SỰ THAM GIA CỦA LỰC LƯỢNG THU GOM PHẾ LIỆU TỰ DO VÀO QUÁ TRÌNH CHUYỂN SANG QUẢN LÝ CHẤT THẢI BỀN VỮNG</b>	<b>16</b>
3.1 Công nhận vai trò và tiếng nói của những người thu gom phế liệu tự do trong các chính sách quản lý chất thải	16
3.2 Cải thiện điều kiện làm việc của những người thu gom phế liệu tự do để tăng cường hiệu quả hoạt động	16
3.3 Đẩy mạnh hợp tác với nhiều bên liên quan để hỗ trợ mạng lưới những người thu gom phế liệu tự do	17
<b>PHỤ LỤC</b>	<b>19</b>



*Chị Nguyễn Thị Liên tại cơ sở thu gom ở thôn Lý Chánh (tỉnh Bình Định), giới thiệu sổ cập nhật thu mua ve chai trong khuôn khổ dự án quản lý chất thải nhựa tại Quy Nhơn, Chương trình tài trợ nhỏ của UNDP-GEF.*

# 1 LỰC LƯỢNG THU GOM PHẾ LIỆU TỰ DO TRONG BỐI CẢNH CHÍNH SÁCH MÔI TRƯỜNG MỚI

## 1.1 TÁC ĐỘNG CỦA LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG 2020

Luật Bảo vệ Môi trường (BVMT) sửa đổi được thông qua vào tháng 11 năm 2020 đã tạo ra cơ sở pháp lý cho các quy định mới về quản lý chất thải bền vững ở Việt Nam, khởi động lộ trình chuyển đổi sang kinh tế tuần hoàn. Luật BVMT khẳng định vai trò quan trọng của việc "giảm phát thải rác, tăng cường tái sử dụng và tái chế rác thải" như một nguyên tắc chỉ đạo và kết hợp các quy định cụ thể về giảm rác thải nhựa dùng một lần.

Theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, các nguyên tắc Trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất (EPR) được áp dụng ở Việt Nam như một chính sách môi trường bắt buộc, quy định cụ thể trách nhiệm của nhà sản xuất và nhập khẩu liên quan đến việc tái chế và xử lý sản phẩm và bao bì thải bỏ. Nhà sản xuất sẽ có nghĩa vụ thanh toán các khoản đóng góp tài chính, các khoản này sẽ gián tiếp đóng góp vào hệ thống quản lý chất thải (thu gom, phân loại, thu hồi và thải bỏ). Ngoài ra, Nghị định này đề ra một lộ trình cho kinh tế tuần hoàn, EPR và loại bỏ đồ nhựa dùng một lần; tăng cường quản lý nhập khẩu nhựa dùng một lần và rác nhựa từ đồ dùng một lần, hạn chế bãi rác và thắt chặt quy chế hoạt động của các cơ sở này.

Luật BVMT cũng yêu cầu các hộ gia đình phân loại chất thải thành 3 loại: chất thải có thể tái sử dụng và tái chế, rác hữu cơ và chất thải khác. Để giảm thiểu rác thải và đẩy mạnh tái chế, phí chất thải sẽ được tính dựa vào trọng lượng hoặc thể tích. Các hộ sẽ chỉ được đựng chất thải vào các bao bì theo quy định. Theo Luật BVMT, chất thải có khả năng tái chế sẽ được chuyển giao cho các "cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt".

Những quy định sắp tới này sẽ ảnh hưởng đến việc thu gom và phân loại chất thải rắn có thể tái chế. Các quy định này sẽ trực tiếp làm tăng nhu cầu thu gom chất thải và tái chế chất thải. Với hệ thống EPR, giá phế liệu có thể tái chế có thể sẽ tăng lên, do các nhà sản xuất và nhập khẩu phải có trách nhiệm tái chế những vật liệu này. Sự phát triển của ngành công nghiệp tái chế với nguồn vốn đầu tư mới từ khu vực tư nhân có thể tạo cơ hội hội nhập kinh tế - xã hội cho những người thu gom phế liệu tự do. Tuy nhiên, điều này cũng có thể đặt ra nhiều thách thức và rủi ro cho người thu gom phế liệu tự do và vừa ve chai (cơ sở thu mua phế liệu) vì hiện tại, họ thường không đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật và môi trường của hệ thống EPR.

- 1 Điều 4, Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14
- 2 Điều 75, Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14
- 3 Bài trình bày của ông Nguyễn Thị, Vụ Pháp chế, Bộ Tài nguyên & Môi trường
- 4 Bài trình bày của bà Nguyễn Thị Hoài Linh, ENDA



*Tập thể các chị em ve chai tại xã Nhơn Hải, xã Ghềnh Ráng, xã Nhơn Lý, xã Nhơn Châu, tỉnh Bình Định, tỉnh Bình Dương và tỉnh Quảng Ninh*

## 1.2 NHỮNG THAY ĐỔI CỦA HỆ THỐNG THU GOM CHẤT THẢI TRONG CƠ CHẾ EPR TƯƠNG LAI

Việc triển khai hệ thống EPR đối với bao bì phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác nhau. Các đơn vị quản lý chất thải (có thể bao gồm các nhà vận hành từ khu vực phi chính thức) phải thu gom, phân loại và tái chế bao bì theo các tiêu chuẩn môi trường do Bộ Tài nguyên và Môi trường (TNMT) đề ra, và hoàn thành quy trình chứng nhận nghiêm ngặt, để có thể đảm bảo tái chế chất lượng cao. Theo chương trình EPR, độ minh bạch và khả năng truy xuất nguồn gốc cũng phải đạt mức cao để cho phép giám sát các dòng nguyên liệu và tài chính trong chuỗi cung ứng, và đảm bảo rằng các nhà sản xuất tuân thủ nghĩa vụ của họ. Do đó, tất cả các tổ chức, công ty và cơ sở tham gia vào hệ thống này sẽ cần phải lưu giữ hồ sơ đầu vào và đầu ra sao cho một bên thứ 3 có thể kiểm toán. Các quy định EPR cũng sẽ yêu cầu các đơn vị quản lý chất thải phải đăng ký và có tư cách pháp nhân và phải có giấy phép môi trường liên quan đến cả hoạt động thu gom và tái chế theo quy định của Luật BVMT.

Trong quá trình triển khai cơ chế EPR, có thể phát sinh cạnh tranh giữa các chủ thể hiện tại và chủ thể mới, ví dụ, những vựa ve chai sẽ cạnh tranh với nhau và với những người chuyên làm nghề thu gom phế liệu và nhà tái chế chuyên nghiệp khác trong khâu thu gom phế liệu. Các quy định EPR sẽ thúc đẩy việc thành lập các công ty tái chế chính thức, cạnh tranh trực tiếp với các cơ sở tái chế tại các làng nghề hoặc dẫn đến việc mua lại hoặc sáp nhập các cơ sở tái chế thành các cơ sở chuyên nghiệp hơn. Trong bối cảnh cạnh tranh này, mạng lưới những người thu gom phế liệu tự do sẽ phải đối mặt với nhiều thách thức như quyền sử dụng đất để phân loại rác thải, tiếp cận thông tin pháp lý và đàm phán giá cả trong một thị trường biến động.

5 Bộ công cụ EPR do PREVENT Waste Alliance xây dựng  
6 Bài trình bày của bà Nguyễn Thị Hoài Linh, ENDA



## 2 HIỆN TRẠNG VÀ TRIỂN VỌNG VỀ SỰ THAM GIA CỦA LỰC LƯỢNG THU GOM PHẾ LIỆU TỰ DO TRONG CÁC QUY ĐỊNH SẮP TỚI

### 2.1 LỰC LƯỢNG THU GOM PHẾ LIỆU TỰ DO ĐANG ĐÓNG VAI TRÒ CHỦ CHỐT TRONG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT THẢI

#### Họ là một nhóm đa dạng và dễ bị tổn thương

Người thu gom phế liệu tự do ở Việt Nam còn được gọi là Đồng nát, Nhôm nhựa hay Ve Chai. Họ tham gia nhiều hoạt động, cụ thể là hoạt động thu gom, bên cạnh lực lượng thu gom phế liệu chính thức làm trong các công ty môi trường của nhà nước như Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Hà Nội (URENCO) và Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị TP.HCM (CITENCO). Trên thực tế, lực lượng thu gom phế liệu có thể tái chế rất đa dạng, như những người nhặt phế liệu rong trên đường phố, những người thu gom phế liệu làm việc trong các khu liên hợp xử lý rác thải, những người thỉnh thoảng tranh thủ thu gom khi làm công việc dọn dẹp hoặc những người thu gom độc lập và hợp tác xã thu gom dân lập thu gom rác thải sinh hoạt từ các hộ gia đình. Người thu gom phế liệu tự do mua hoặc thu gom phế liệu từ các hộ gia đình để bán lại cho các vựa ve chai, các vựa ve chai sẽ cung cấp phế liệu cho các đơn vị tái chế. Mỗi thành phố lại có mô hình tổ chức mạng lưới thu gom riêng và có các mô hình triển khai riêng.

Những người thu gom phế liệu tự do làm việc trong điều kiện khó khăn và độc hại: cơ sở hạ tầng nghèo nàn, thiếu trang thiết bị và thường phải tiếp xúc với chất thải sắc nhọn hoặc độc hại, có thể gây ra các vấn đề về sức khỏe và an toàn. Phần lớn người thu gom phế liệu là phụ nữ và nhiều người trong số họ được trả lương thấp hơn nam giới làm việc trong cùng lĩnh vực. Theo ước tính của ENDA, phụ nữ chiếm 95% số người làm nghề ve chai, thu gom phế liệu có thể tái chế ở thành phố Hồ Chí Minh, chiếm 42% lao động thuộc nhóm thu gom tự do. Nhóm thu gom tự do là một mô hình được tổ chức tốt hơn và chịu trách nhiệm thu gom rác thải sinh hoạt. Nhiều người trong số này không có hộ khẩu, khiến họ càng dễ chịu nhiều tác động, vì nhiều người là dân nhập cư đến từ các tỉnh lân cận và không đăng ký thường trú hợp lệ tại thành phố. Do đó, việc tiếp cận các dịch vụ cơ bản như y tế công, thuê nhà ở hoặc các dịch vụ tài chính của họ khó khăn hơn và tốn kém hơn.



7 Bài trình bày của bà Nguyễn Thái Huyền, Đại học Kiến trúc Hà Nội

“

Chúng tôi làm việc với rác nên mọi người coi chúng tôi như rác. Khi đi qua trước mặt tôi, một số người làm ra vẻ mặt khó chịu, để thể hiện tôi thấp kém.

”

Bà Tô Thị Bích Huệ,  
người thu gom phế liệu từ thành phố Quy Nhơn

Những người thu gom phế liệu tự do tham gia hội thảo đã nhấn mạnh thêm rằng: nhìn chung, công việc của họ ít được ghi nhận hoặc đánh giá cao trong xã hội. Mọi người thường coi người thu gom phế liệu tự do là người nghèo và cơ cực, chủ yếu là do mọi người không hiểu và không có thông tin về nhóm lao động này và về đóng góp của họ cho việc bảo vệ môi trường của thành phố.

Hơn nữa, sự tham gia của họ vào hệ thống quản lý chất thải của thành phố hiếm khi được các cơ quan nhà nước công nhận. Tại Thành phố Hồ Chí Minh, những người lao động dân lập được thành phố công nhận nhưng không có bất kỳ quyền lợi<sup>8</sup> nào. Giống như lực lượng Ve chai, hay tất cả những người thu gom phế liệu tự do khác ở Việt Nam, họ không được thành phố công nhận.

## **Người thu gom phế liệu tự do là những người đóng góp chính trong quy trình tái chế**

*Lực lượng thu gom phế liệu cung cấp dịch vụ thu gom phế liệu có thể tái chế hiệu quả*

Lực lượng này có lợi thế là dễ tiếp cận với các dòng chất thải, biết rõ nguồn xả thải. Họ có khả năng di chuyển linh hoạt, cơ động và khả năng đi tới tận các con hẻm nhỏ và các khu vực biệt lập để thu gom phế liệu cho thấy họ có khả năng hoạt động trong toàn bộ các khu vực sau quá trình đô thị hóa và công nghiệp hóa. Các nghiên cứu từ Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội đã xác định được các đặc điểm về nơi đặt các điểm thu gom/ địa bàn hoạt động của người thu gom phế liệu tự do. Ở Hà Nội, khoảng cách trung bình từ hộ dân đến các vựa ve chai/ người/ điểm thu gom phế liệu chưa đến 500m, giúp người dân có thể đi bộ hoặc xe máy để mang phế liệu trực tiếp đến đó. Việc đặt các điểm thu gom này tuân theo 3 xu hướng: đầu đường/ mặt đường, gần nguồn thải và ở khu đông dân cư.

8 Bài trình bày của bà Nguyễn Thị Hoài Linh, ENDA

9 Bài trình bày của bà Nguyễn Thái Huyền, Đại học Kiến trúc Hà Nội

## *Người thu gom phế liệu góp phần giảm gánh nặng môi trường và tài chính do chất thải gây ra cho các thành phố*

Các thành phố của Việt Nam dựa vào lực lượng thu gom phế liệu chính thức và một phần vào lực lượng thu gom phế liệu tự do và để thu gom và quản lý phế liệu có thể tái chế. Tại Đà Nẵng, lực lượng thu gom phế liệu tự do đóng vai trò quan trọng trong việc thu hồi chất thải có thể tái chế nói chung, với tổng tỷ lệ thu gom từ 6% đến 7,5% tổng lượng chất thải đưa đến bãi chôn lấp (khoảng 1.000 tấn/ ngày). Sự tham gia của lực lượng thu gom phế liệu tự do đã hỗ trợ các công ty môi trường, giảm tải cho các bãi rác đã đầy của các thành phố, giảm một phần nhu cầu tài chính để vận chuyển và xử lý chất thải có thể tái chế, đồng thời giúp các thành phố tiết kiệm một khoản chi phí đáng kể. Họ mua phế liệu có thể tái chế và trả tiền cho các hộ gia đình (và các nguồn phát thải khác) khi vật liệu có thể tái chế được phân loại tại nguồn. Hoạt động của những người thu gom mang tính tự phát và phần nào giúp đảm bảo dịch vụ công, đặc biệt là ở các đô thị.

Tuy nhiên, có nhiều quan điểm khác nhau về công việc của các vựa ve chai và đơn vị tái chế không chính thức. Với nhiều cơ quan nhà nước địa phương, như trường hợp của Đà Nẵng, lực lượng này đã được cho là không tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường trong quá trình tái chế. Do chịu nhiều tác động của thị trường, nên lực lượng thu gom phế liệu tự do thường sử dụng cơ sở hạ tầng hoặc công nghệ có vốn đầu tư ban đầu ít, kể cả khi công nghệ đó được cho là có thể tác động xấu tới môi trường.<sup>10</sup>

### *Lực lượng thu gom phế liệu xây dựng mạng lưới hợp tác*

Mối quan hệ giữa hệ thống quản lý chất thải chính thức, khu vực thu gom phế liệu tự do, các trung tâm/ điểm thu gom và phân loại, các hộ gia đình và doanh nghiệp rất phức tạp và đa dạng. Ví dụ, ở Đà Nẵng, công ty quản lý rác thải đô thị và lực lượng thu gom tự do có sự kết nối chặt chẽ với nhau. Tuy nhiên, mối quan hệ này hiện chỉ tồn tại dưới dạng không chính thức. Công nhân thu gom rác lọc riêng phế liệu có thể bán được từ các điểm thu gom của họ và bán cho vựa ve chai; công nhân thu gom rác thải đô thị báo cho người thu gom phế liệu tự do về lượng lớn chất thải có thể bán được trên tuyến đường họ làm mà họ không thể thu gom; và người thu gom phế liệu tự do hỗ trợ giữ các địa điểm thu gom sạch sẽ.

Người thu gom phế liệu thường xuyên liên hệ với những doanh nghiệp và cá nhân bán phế liệu cho họ. Tương tự như vậy, họ cũng thiết lập quan hệ với công nhân bảo trì và công nhân công ty xử lý chất thải đô thị, để được ưu tiên tiếp cận phế liệu có thể tái chế. Nhiều người thu gom chủ yếu làm việc với một vựa ve chai duy nhất, trên cơ sở tin tưởng lẫn nhau, họ trao đổi thông tin về giá cả và nhu cầu thị trường. Các mối quan hệ này cho thấy sự tham gia và hợp tác chiến lược giữa lực lượng thu gom chất thải tự do và hệ thống quản lý chất thải chính thức.

10 Lập bản đồ khu vực xử lý chất thải phi chính thức ở Đà Nẵng, 2020, UNDP Việt Nam, có tại đây

11 Bài trình bày của bà Nguyễn Thái Huyền, Đại học Kiến trúc Hà Nội

“

Hiện nay, tôi đang làm việc với 7 người thu gom phế liệu, ngày nào họ cũng đến và tôi biết rõ về họ. Khi họ tìm được một lượng phế liệu lớn, tôi cho họ vay tiền để mua.”

Bà Nguyễn Thị Liên,  
chủ vựa ve chai tại thành phố Quy Nhơn

## 2.2 NHỮNG VIỆC CẦN LÀM ĐỂ ĐƯA NGƯỜI THU GOM PHẾ LIỆU TỰ DO VÀO CÁC QUY ĐỊNH SẮP TỚI

Những người thu gom phế liệu tự do đã và đang đóng vai trò tích cực trong việc quản lý chất thải ở các thành phố vì họ cung cấp dịch vụ thu gom và phân loại rác có thể tái chế. Do đó, cần đưa họ vào các chính sách về chất thải của địa phương. Việc chính quyền địa phương công nhận vai trò của người thu gom phế liệu tự do sẽ là một bước quan trọng để cải thiện điều kiện sống và làm việc của họ. Điều này sẽ góp phần thu hút sự quan tâm, chú ý đến các nhu cầu cụ thể của họ, như bảo hiểm y tế, phúc lợi xã hội, quyền lợi về thường trú hoặc tạm trú ở thành phố, v.v.<sup>12</sup>

### Công nhận chính thức hoạt động của người thu gom phế liệu tự do

Công nhận người thu gom phế liệu tự do nghĩa là công nhận những đóng góp của họ cho công tác thu gom chất thải, thay vì nhấn mạnh họ như một “nhóm người”. Thay vì xem xét vấn đề từ góc độ cải thiện sinh kế của nhóm dân số dễ bị tổn thương, các dự án thí điểm được giới thiệu trong hội thảo đã nhìn nhận các hoạt động họ đã thực hiện từ góc độ quản lý chất thải, như dịch vụ đô thị và môi trường cần được củng cố.

12 Bài trình bày của bà Nguyễn Thị Hoài Linh, ENDA



*Cô Lưu Thị Lựu (trái) và cô Nguyễn Thị Cúc (phải) - người thu gom phế liệu tự do tại xã Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn, (tỉnh Bình Định).*

Theo Tổ chức Hành động phát triển môi trường vì thế giới thứ ba (ENDA), cần coi việc mua bán chất thải tái chế là hoạt động mua bán chính thức. Do đó, cần có một đề án mở phù hợp để các vựa ve chai đăng ký kinh doanh. Việc củng cố và chuyên nghiệp hóa mạng lưới các vựa ve chai cũng có thể mang lại lợi ích cho những người thu gom, giúp họ có hợp đồng lao động và được tham gia bảo hiểm.

Những người thu gom phế liệu tự do có nhiều điểm mạnh, nhưng tiềm năng của họ vẫn bị đánh giá thấp và chưa được phát huy hết. Các hoạt động của họ vẫn chưa được phân tích theo một cách tiếp cận toàn diện có tính đến vai trò của họ trong quản lý chất thải bền vững. Do đó, để đưa họ tham gia vào hệ thống, cần phải xem xét lại vai trò, chức năng của họ, với tư cách là một lực lượng lao động có thể đóng góp vào hệ thống EPR và rộng hơn nữa là đóng góp vào quá trình chuyển đổi sang kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam.

## **Lực lượng thu gom được tham gia và được tổ chức tốt hơn**

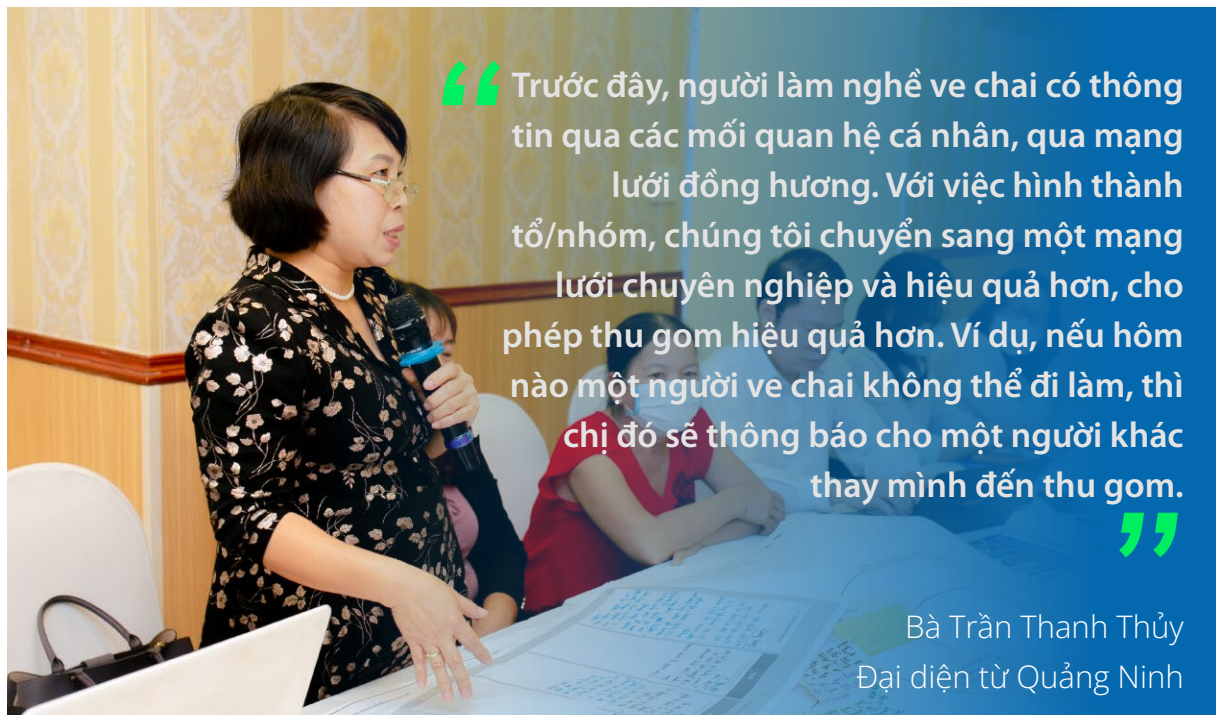
Mặc dù có những điểm mạnh đáng kể, nhưng việc đưa lực lượng thu gom phế liệu tự do vào hệ thống EPR cũng chưa chắc chắn do họ còn thiếu tổ chức, không có người đại diện làm đầu mối liên lạc với các cơ quan nhà nước, do họ gặp khó khăn trong tiếp cận thông tin liên quan đến thay đổi về quy định luật, và họ chưa đăng ký hoạt động chính thức. Do đó, việc tăng cường tiếp cận trực tiếp với nguồn vốn, các dòng chất thải và cơ hội việc làm từ hệ thống EPR thực sự là một thách thức. Theo ông Nguyễn Thi, Vụ Pháp chế, Bộ Tài nguyên và Môi trường (Bộ TN&MT), điều quan trọng là những người thu gom phế liệu tự do có thể tham gia vào quá trình này bằng cách tự cơ cấu lại hoặc đăng ký làm việc với một đơn vị có tư cách pháp nhân. Tuy nhiên, việc chính thức hóa lực lượng lao động này có thể sẽ gặp phải sự phản kháng, đặc biệt là từ chính những người thu gom phế liệu tự do, vì họ cho rằng mô hình này có thể có những khó khăn về thủ tục, hành chính, làm cho hoạt động của họ mất đi tính linh hoạt.

---

13 Bài trình bày của bà Nguyễn Thị Hoài Linh, ENDA

Do tổ chức của các lực lượng thu gom phế liệu tự do tại mỗi thành phố ở Việt Nam lại khác nhau, nên không có một mô hình tham gia nào phù hợp cho tất cả. Ngoài việc tập hợp họ vào các vựa ve chai hoặc cơ sở tái chế, các mô hình liên kết như hợp tác xã, nhóm tương trợ hoặc đoàn/hội thuộc Hội Phụ nữ, có thể có nhiều tiềm năng. Điều này có thể giúp đạt được các mục tiêu kép:

- **Bảo vệ quyền lợi của người thu gom phế liệu tự do:** việc có tư cách pháp nhân sẽ cho phép họ tham gia phát biểu ý kiến ở cấp thành phố để bảo vệ quyền của mình, đồng thời giúp họ được tiếp cận với các dịch vụ an sinh và phúc lợi xã hội.
- **Nâng cao hiệu quả dịch vụ:** một đơn vị được tổ chức tốt sẽ giúp tăng lượng phế liệu thu gom được, nhờ tăng cường trao đổi thông tin giữa những người thu gom phế liệu tự do về số lượng phế liệu và địa bàn thu gom.
- **Tăng cường kết nối giữa các chủ thể:** một mô hình tổ chức sẽ kết nối những người thu gom với nhau và với các vựa ve chai hoặc cơ sở tái chế khác nhau từ địa bàn thu gom của họ. Việc các chủ thể kết nối chặt chẽ hơn sẽ góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ, đồng thời, cũng có thể giúp giảm bớt áp lực cho người thu gom bằng cách giảm tình trạng thông tin về giá cả không nhất quán<sup>14</sup>.



“ Trước đây, người làm nghề ve chai có thông tin qua các mối quan hệ cá nhân, qua mạng lưới đồng hương. Với việc hình thành tổ/nhóm, chúng tôi chuyển sang một mạng lưới chuyên nghiệp và hiệu quả hơn, cho phép thu gom hiệu quả hơn. Ví dụ, nếu hôm nào một người ve chai không thể đi làm, thì chị đó sẽ thông báo cho một người khác thay mình đến thu gom. ”

Bà Trần Thanh Thủy  
Đại diện từ Quảng Ninh

14 Nhóm những người thu gom phế liệu này được thành lập trong khuôn khổ Chương trình Tài trợ Nhỏ của UNDP-GEF “Nhân rộng Mô hình Cộng đồng Quản lý chất thải sinh hoạt và nhựa” <https://www.undp.org/vietnam/publications/mapping-information-waste-sector-da-nang>

“ Nhiều người trong chúng tôi là thành viên của Hội Phụ nữ thành phố Quy Nhơn, thỉnh thoảng chúng tôi đi họp. Bây giờ chúng tôi là nhóm Ve chai, hàng tháng, chúng tôi gặp gỡ và trao đổi về các vấn đề cụ thể và các vấn đề mà chúng tôi quan tâm.

Bà Tô Thị Bích Huệ,  
người thu gom phế liệu ở thành phố Quy Nhơn



## Thêm hoạt động nâng cao năng lực cho những người thu gom phế liệu tự do

Để đảm bảo những người thu gom phế liệu tự do được hưởng lợi từ các quy định sắp tới, cần tập huấn và hỗ trợ để nâng cao kỹ năng và năng lực của họ. Hệ thống EPR có yêu cầu về chất lượng của vật liệu thu gom. Vì vậy, cần tập huấn để nâng cao kiến thức cho họ về phân loại chất thải.

*Dự án “Nhân rộng Mô hình Cộng đồng Quản lý chất thải sinh hoạt & nhựa tại 5 Thành phố” Chương trình tài trợ nhỏ của UNDP/Quỹ môi trường toàn cầu (GEF): Nghiên cứu tình huống tại tỉnh Quảng Ninh.*

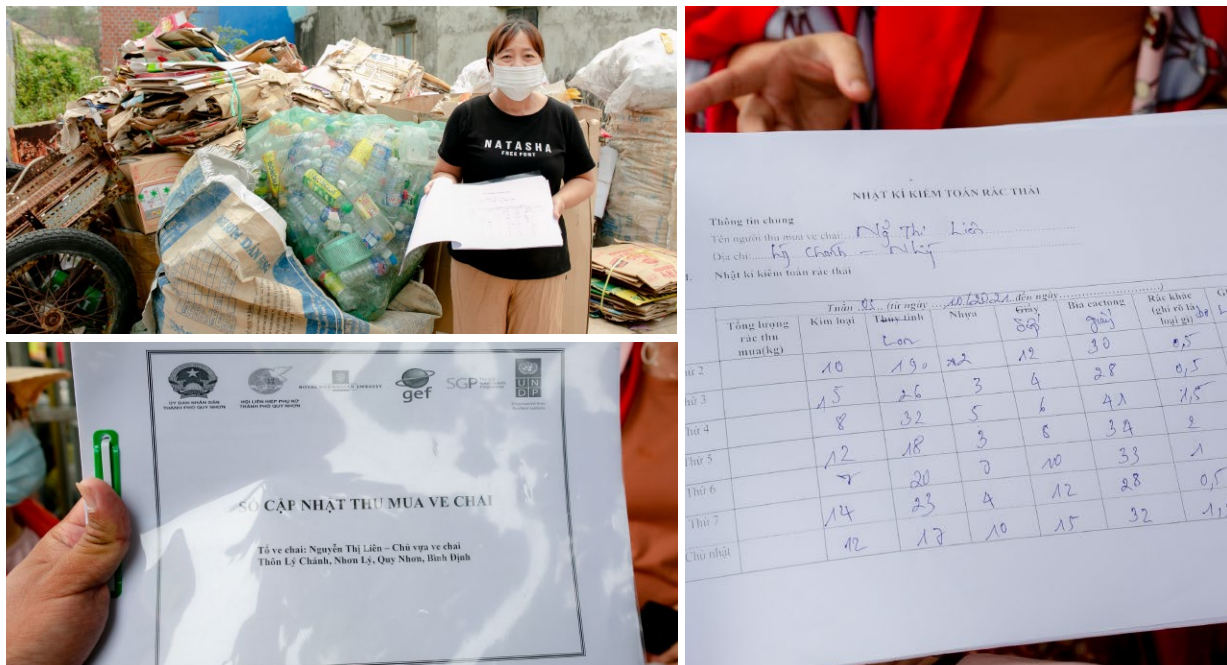
*Bài trình bày của bà Trần Thanh Thủy, Hội Nông dân tỉnh Quảng Ninh.*

Hội Nông dân tỉnh Quảng Ninh đã và đang làm việc để tạo sinh kế bền vững cho 86 người thu gom phế liệu. Để nâng cao kiến thức và năng lực của những người thu gom phế liệu, năm 2022, dự án đã tổ chức:

- **8 khóa tập huấn** nhằm trang bị kiến thức và kỹ năng về phòng chống rác thải nhựa, bảo vệ môi trường; thu gom, quản lý, phân loại và xử lý rác thải; kỹ thuật phân loại rác; nâng cao nhận thức về sản phẩm nhựa dùng một lần
- **01 hội thảo** về "Giải pháp nâng cao thu nhập từ việc thu gom, quản lý và xử lý rác", giúp người thu gom hiểu rõ hơn về khu vực thu gom và chủ động xếp lịch thu gom phế liệu.
- **Nhiều khóa tập huấn khác nhau** về chủ đề "Kỹ năng quản lý tài chính cá nhân" để giúp những người thu gom phế liệu thực hành quản lý hiệu quả chi tiêu tài chính gia đình và cá nhân cũng như tránh việc vay nợ

Từ năm 2020 đến năm 2022, thu nhập hàng tháng của người thu gom phế liệu tự do đã tăng từ 2,5 -3,5 triệu đồng/người/tháng lên 4 - 5 triệu đồng/người/tháng.

Việc triển khai hệ thống EPR sẽ đặt ra các yêu cầu về truy xuất nguồn gốc chất thải, theo đó, người thu gom phế liệu tự do phải ghi chép thông tin về phế liệu được thu gom và bán. Hiện tại, một số vựa ve chai sử dụng Sổ cập nhật thu mua để ghi chép tất cả các giao dịch mua với các thông tin về loại và số lượng, tên của người thu gom mang phế liệu đến bán. Khi thực hiện hệ thống EPR, sẽ cần thêm thông tin chi tiết, đặc biệt là về nguồn gốc, chất lượng và chi tiết loại chất thải. Việc làm Sổ ghi chép chung là một khởi đầu tốt để thúc đẩy tính minh bạch về luồng chất thải, cho phép hiểu rõ hơn về giá cả và số lượng.



Sổ cập nhật thu mua ve chai do vựa ve chai sử dụng trong khuôn khổ dự án quản lý chất thải nhựa tại Quy Nhơn, Chương trình tài trợ nhỏ của UNDP-GEF



# 3 KHUYẾN NGHỊ ĐỂ THÚC ĐẨY SỰ THAM GIA CỦA LỰC LƯỢNG THU GOM PHẾ LIỆU TỰ DO VÀO QUÁ TRÌNH CHUYỂN SANG QUẢN LÝ CHẤT THẢI BỀN VỮNG

## Công nhận vai trò và tiếng nói của người thu gom phế liệu tự do trong các chính sách quản lý chất thải

Đại biểu tham gia hội thảo nhấn mạnh một số khuyến nghị:

- **Đưa tình trạng và đặc điểm** của lực lượng thu gom phế liệu tự do trong hệ thống quản lý chất thải vào các chính sách môi trường và khung pháp lý trong tương lai.
- **Công nhận** các hoạt động liên quan đến thu gom chất thải có thể tái chế là một dịch vụ chính thức cho cộng đồng. Do đó, các hoạt động này sẽ được điều chỉnh theo các quy định kỹ thuật về cơ sở hạ tầng, không gian, và đáp ứng các quy tắc liên quan đến an toàn lao động.
- **Xây dựng** một đề án phù hợp, linh hoạt và mở để các vựa ve chai đăng ký giấy phép kinh doanh và/hoặc đăng ký nhân viên làm việc cho vựa ve chai, để có thể cho phép họ trở thành một phần của hệ thống EPR sắp tới.
- **Thúc đẩy** sự công nhận của xã hội thông qua truyền thông, nâng cao nhận thức, v.v. Hoạt động này không chỉ liên quan đến các nhà hoạch định chính sách, người dân mà còn cần có cả sự tham gia của người thu gom phế liệu tự do để họ có thể tự tin đứng ra và thực hiện công việc của mình.

## Cải thiện điều kiện làm việc của những người thu gom phế liệu tự do để tăng cường hiệu quả hoạt động

Các cuộc thảo luận nhóm tại hội thảo là cơ hội để những người thu gom phế liệu tự do từ các tỉnh khác nhau đưa ra các yêu cầu, đề xuất cụ thể, gồm cả việc:

- **Phát triển các dịch vụ tài chính** như tín dụng vi mô và tài trợ, để có thể hoạt động hiệu quả hơn và tăng khối lượng chất thải thu gom.
- **Có đủ không gian làm việc phù hợp**, các phương tiện chuyên dụng để phân loại và thu gom phế liệu, và ủy quyền về các điểm tập kết phế liệu tạm thời với yêu cầu tối thiểu và phù hợp về môi trường.
- **Tiếp cận các nguồn cung ứng thiết bị chuyên nghiệp như xe đạp**, và các trang thiết bị bảo hộ để có thể thực hiện công việc dễ dàng và an toàn hơn.
- **Hỗ trợ đăng ký hoặc tham gia một đơn vị có tư cách pháp nhân.**
- **Tham gia bảo hiểm y tế và hưởng các phúc lợi xã hội** để bảo vệ họ khỏi những rủi ro thường thấy trong hoạt động thu gom chất thải.

## Đẩy mạnh hợp tác với nhiều bên liên quan để hỗ trợ mạng lưới những người thu gom phế liệu tự do

Để tạo sinh kế bền vững cho những người thu gom thì cần phải huy động và có sự phối hợp với các bên liên quan khác nhau ở nhiều cấp độ, gồm::

- **Các cơ quan nhà nước và các tổ chức đoàn thể đảm bảo sự tham gia của những người thu gom trong các quy định sắp tới ở cấp địa phương.** Khi được tiếp xúc trực tiếp với những người thu gom phế liệu tự do, chính quyền địa phương sẽ chuyển tiếp thông tin và điều chỉnh các biện pháp chính sách để đáp ứng nhu cầu và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Điều quan trọng là phải nhấn mạnh vai trò chủ chốt của Hội Phụ nữ trong việc khuyến khích xây dựng các tổ chức và chuyên nghiệp hóa mạng lưới người thu gom phế liệu tự do, như các dự án thí điểm đã được thực hiện thành công tại Quy Nhơn và Quảng Ninh.
- **Các tổ chức phi chính phủ, tổ chức xã hội dân sự và đối tác phát triển hỗ trợ cho lực lượng thu gom về nâng cao năng lực, vận động chính sách và hình thành tổ chức (cơ cấu),** hình thành cơ cấu tổ chức trợ cho lực lượng thu gom. Các đơn vị này sẽ giúp đảm bảo để lực lượng thu gom phế liệu tự do được đưa vào các quy định sắp tới bằng cách cung cấp thông tin về lộ trình kinh tế tuần hoàn, quy trình và hướng dẫn của hệ thống EPR<sup>17</sup>
- **Khu vực tư nhân, các công ty khởi nghiệp và các nhà đổi mới sáng tạo cũng có thể đóng vai trò là đơn vị thúc đẩy.** Ví dụ: MGreen là đơn vị phát triển ứng dụng nhằm tăng cường thu gom rác có thể tái chế, bằng cách kết nối người sử dụng với người thu gom, khi phân loại rác qua ứng dụng này, người dùng sẽ nhận được quà tặng hoặc voucher giảm giá. Với những đổi mới này, câu hỏi đặt ra là làm thế nào để chia sẻ công nghệ mới với tất cả các bên mà không quên những người không được tiếp cận các trang thiết bị cần thiết bị. Các công ty đa quốc gia hoạt động tại Việt Nam muốn hướng tới tính bền vững có thể đóng góp bằng cách mua vật liệu tái chế với giá tốt hơn, nhờ đó hỗ trợ trực tiếp cho những người thu gom phế liệu tự do.
- **Các trường đại học và trung tâm nghiên cứu đóng góp bằng cách thực hiện các nghiên cứu và chia sẻ kiến thức** về vai trò và nhu cầu của các mạng lưới phi chính thức trong hệ thống quản lý chất thải. Do mỗi thành phố của Việt Nam có một mạng lưới tổ chức lực lượng thu gom phế liệu tự do khác nhau, nên cần nâng cao kiến thức về các công việc thu gom phi chính thức để chuẩn bị đưa họ tham gia vào quá trình chuyển đổi hướng tới quản lý chất thải bền vững ở từng tỉnh.
- **Các cơ sở tái chế và cơ sở tương tự khác có thể tổ chức thêm các sự kiện và hội thảo** với sự tham dự của những người thu gom phế liệu tự do và triển vọng về thành lập hiệp hội thu gom phế liệu tự do.

16 Phiên thảo luận nhóm tại hội thảo

17 Bài trình bày của bà Trần Thị Thoa, Giám đốc Doanh nghiệp xã hội MGreen

**Dự án “Nhân rộng Mô hình Cộng đồng Quản lý chất thải sinh hoạt & nhựa tại 5 Thành phố”  
Chương trình tài trợ nhỏ của UNDP/GEF: Nghiên cứu tình huống tại thành phố Quy Nhơn.**

*Bài trình bày của bà Trương Thị Bích Hoa, Chủ tịch Hội Phụ nữ thành phố Quy Nhơn*

Dự án do Hội Phụ nữ thành phố Quy Nhơn thực hiện nhằm mục đích cải thiện điều kiện làm việc của những người thu gom phế liệu tự do thông qua cách tiếp cận toàn diện, kết hợp các mô hình thu gom, phân loại, ủ phân compost và giảm thiểu rác thải nhựa tại cộng đồng. Thùng phân loại rác 3 ngăn đã được lắp đặt trên bãi biển, trong trường học và phát cho các hộ gia đình. Kết hợp với các sáng kiến nâng cao nhận thức, dự án đã thúc đẩy việc thu gom chất thải thông qua những người thu gom phế liệu tự do.

Dự án đã hỗ trợ trang thiết bị (xe đạp và xe đẩy vận chuyển thu mua rác phế liệu) cho những người thu gom phế liệu tự do và hỗ trợ họ vay vốn với lãi suất 0%, thời hạn vay 24 tháng. Sau khi được hoàn trả, quỹ này sẽ được dùng để giúp đỡ những người thu gom khác. Dự án còn kết hợp hỗ trợ với hoạt động tập huấn và tham quan trung tâm xử lý chất thải.



“ Kinh nghiệm của chúng tôi tại Quy Nhơn cho thấy việc phát triển mạng lưới những người thu gom phế liệu tự do đã đạt được kết quả tốt. Những người thu gom hiện đang chia sẻ kiến thức với nhau, và họ được tập huấn với các chuyên gia. Điều này góp phần giúp hiểu rõ hơn về sự đóng góp của họ cho xã hội. ”

Bà Nguyễn Thị Ánh Hồng  
Phó Chủ tịch, Hội Phụ nữ thành phố Quy Nhơn

### **Dự án: “Nhân rộng mô hình xã hội hóa về quản lý chất thải sinh hoạt và nhựa ở 5 thành phố”**

#### **Chương trình tài trợ nhỏ của UNDP/GEF**

Dự án do Chính phủ Na Uy tài trợ kéo dài 3 năm nhằm phát triển các mô hình tích hợp, xanh và công bằng để cải thiện quản lý chất thải sinh hoạt và nhựa tại 5 tỉnh, thành phố: Hạ Long, Quy Nhơn, Đà Nẵng, Bình Thuận và Bình Dương. Hợp phần thứ nhất liên quan đến việc phát triển 5 mô hình quản lý chất thải tại địa phương với sự hỗ trợ từ Chương trình tài trợ nhỏ của UNDP/GEF và do Hội Nông dân và Hội Liên hiệp Phụ nữ triển khai. Hợp phần thứ hai là làm việc với chính quyền địa phương và trung ương để đẩy nhanh quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam và nâng cao năng lực của tất cả các bên liên quan thông qua Mạng lưới kinh tế tuần hoàn Việt Nam.

### **Dự án “Suy nghĩ lại về nhựa - Giải pháp kinh tế tuần hoàn cho rác thải biển” hỗ trợ quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế tuần hoàn cho nhựa để giảm rò rỉ rác thải nhựa ra biển và qua đó giảm rác thải đại dương.**

Để nâng cao chất lượng quản lý rác thải nhựa, dự án “Suy nghĩ lại về nhựa” thực hiện các hoạt động hỗ trợ đối thoại, trao đổi kinh nghiệm và thực hành tốt, hỗ trợ xây dựng chính sách, như chia sẻ thông tin và trao đổi về Trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất (EPR). Ngoài ra, dự án còn có nhiều hoạt động liên quan đến các chủ đề khác như lồng ghép lực lượng thu gom chất thải tự do vào các quy trình quản lý chất thải, các phương án cho mô hình Đặt cọc - Hoàn tiền, hoặc tăng cường tái chế nhựa thông qua nghiên cứu về tiêu chuẩn để đảm bảo chất lượng của vật liệu tái chế và tăng nhu cầu thị trường. Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập trang web của dự án: <http://rethinkingplastics.eu/>

## PHỤ LỤC

Hội thảo có tên gọi “Chia sẻ kinh nghiệm từ các Dự án thí điểm triển khai cùng với các nữ lao động phi chính thức tại Việt Nam” đã diễn ra tại Quy Nhơn vào ngày 14 tháng 4 năm 2022. Các diễn giả đã có các bài trình bày sau:

1. **“Khung chính sách trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất (EPR) ở Việt Nam và tác động đối với những lao động phi chính thức về chất thải”** Ông Nguyễn Thi (Vụ Pháp chế, Bộ TNMT)
2. **“Lao động phi chính thức về chất thải trong Quy hoạch đô thị”** Bà Nguyễn Thái Huyền (Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội)
3. **“Thành công bước đầu trong quản lý rác thải nhựa từ phát huy hiệu quả quan hệ hợp tác giữa các tổ chức cộng đồng và tổ chức xã hội ở TP. Quy Nhơn”** Bà Nguyễn Thị Ánh Hồng (Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Quy Nhơn)
4. **“Ứng dụng công nghệ số giúp nâng cao việc thu gom rác thải và bao trùm các lao động phi chính thức”** Bà Trần Thị Thoa (Giám đốc Doanh nghiệp xã hội mGreen)
5. **“Nghiên cứu về việc Tiếp nhận những lao động phi chính thức về chất thải trong dịch vụ đô thị tại TP. Hồ Chí Minh”** Bà Nguyễn Thị Hoài Linh (Tổ chức Enda)
6. **“Tạo sinh kế bền vững cho phụ nữ thu gom phế liệu ở Hạ Long”** Bà Trần Thanh Thủy (Hội Nông dân tỉnh Quảng Ninh)



**United Nations Development Programme**

304 Kim Ma Street, Ba Dinh District, Ha Noi, Viet Nam

Tel: +84 24 38500100

Fax: +84 24 37265520

<http://www.vn.undp.org/>